TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-KDTM	*Quỳ Hợp, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/2019/TLST-KDTM ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện , nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.
Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm , thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú. Tổng giám đốc.
- Người được ủy quyền : Ông Đặng Văn Tám. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Phủ Quỳ. Là đại diện theo văn bản số: 906/QĐ- BIDV ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.
Địa chỉ: Số 417 đường Trần Hưng Đạo, khối Tân Phú, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng, cá nhân. Là người được ủy quyền lại theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 681/QĐ-BIDV.PQ, ngày 14/ 8/2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ.

Ông Trần Cao Cường. Chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng, cá nhân. Là người được ủy quyền lại theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 682/QĐ-BIDV.PQ, ngày 14/ 8/2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ.
Địa chỉ: Số 417, đường Trần Hưng Đạo, khối Tân Phú, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Lô Thị H: Sinh năm 1982.

Ông Phan Mạnh H, sinh năm 1974.

Đều trú tại: Xóm D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3- Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Bà Lô Thị H và ông Phan Mạnh H có nghĩa vụ trả số nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam của Hợp đồng tín dụng số 01/2016/4645665/HĐTD, ngày 19/9/2016, tính đến ngày 07/10/2019 là **1.565.253.194** đồng (*Một tỷ, năm trăm, Sáu mươi lăm triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, một trăm chín mươi tư đồng*), bà Lô Thị H và ông Phan Mạnh H tiếp tục chịu khoản lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hợp đồng.

Trường hợp bà Lô Thị H, ông Phan Mạnh H không trả được số tiền gốc và lãi suất cho Ngân hàng thì phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản NĐ 127/2013/HĐTC, ngày 11/11/2013, tài sản thế chấp gồm: diện tích đất 151,1m^2, và 01 ngôi nhà cấp 4, diện tích 100 mét, tại thửa đất 01, tờ bản đồ số 173/2013/BĐ-ĐC, địa chỉ thửa đất xóm D, xã N, huyện Q, Nghệ An. Đã được UBND huyện Q cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BK 417959, ngày 04 tháng 11 năm 2013 mang tên ông Phan Mạnh H và bà Lô Thị H, để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Án phí: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lô Thị H và ông Phan Mạnh H chịu án phí DSST là 29.478.798đ (*Hai mươi chín triệu,bốn trăm bảy tám nghìn, bảy trăm chín tám đồng)*. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền là **29.076.297đ** *(Hai mươi chín triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, hai trăm chín bảy đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002716, ngày 02 / 10 /2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án , quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được t hực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự.
-VKS ND huyện Q.
- PGĐKT Tòa án tỉnh.
- Chi cục THADS H Q.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT